

KẾT LUẬN THANH TRA

Về thanh tra việc chấp hành các quy định bảo đảm ATTP dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về thanh tra việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân, năm 2021 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Đoàn thanh tra liên ngành đã tiến hành thanh tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các huyện Hưng Nguyên, Nam Đàn, Thanh Chương, Quỳnh Lưu, Tương Dương, thị xã Hoàng Mai và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh từ ngày 15/01/2021 đến ngày 12/3/2021.

Căn cứ Báo cáo số 29/BC-ĐTTR ngày 26/3/2021 của Đoàn thanh tra về kết quả thanh tra việc chấp hành các quy định đảm bảo ATTP dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân, năm 2021 trên địa bàn tỉnh Nghệ An,

Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An kết luận một số nội dung chính như sau:

1. KHÁI QUÁT CHUNG

Trong những năm qua, lĩnh vực an toàn thực phẩm luôn được người dân và xã hội đặc biệt quan tâm. Hiện nay, công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn Tỉnh đã được phân công, phân cấp cụ thể cho các ngành và chính quyền các cấp. Công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát được các ngành và địa phương đẩy mạnh đã đem lại nhiều chuyển biến tích cực; nhận thức của người dân và ý thức chấp hành của người sản xuất, kinh doanh có chuyển biến rõ nét. Tuy nhiên, vẫn còn những cơ sở chưa tuân thủ các quy định về sản xuất, kinh doanh, gây ra những nguy cơ tiềm ẩn về mất an toàn thực phẩm.

Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân là dịp các sản phẩm thực phẩm được tiêu thụ nhiều nhất trong năm. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm và dịch vụ ăn uống tăng cường hoạt động để phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân. Để kiểm soát và ngăn ngừa các vụ ngộ độc từ việc sử dụng thực phẩm không đảm bảo an toàn, ảnh hưởng đến sức khỏe của Nhân dân, đòi hỏi công tác quản lý nhà nước phải tăng cường, nhất là hoạt động thanh tra và xử lý những sai phạm.

Đoàn thanh tra liên ngành theo Quyết định thanh tra số 26/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 đã thực hiện thanh tra về an toàn thực phẩm tại 06 Ban chỉ đạo liên ngành ATTP cấp huyện, thanh tra 58 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thanh tra Ban chỉ đạo liên ngành ATTP các huyện, thành, thị

Ban chỉ đạo các huyện được kiểm tra đều thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo: Công văn số 9137/UBND-VX ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Nghệ An về triển khai Kế hoạch số 1993/KH-BCĐTU'ATTP ngày 21/12/2020 của BCĐ liên ngành Trung ương về ATTP về việc triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021; Chỉ thị số 11/CT-TU ngày 09/5/2017 của Tỉnh ủy; Chỉ thị số 13/2016/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác tham mưu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác đảm bảo An toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021 được các địa phương thực hiện kịp thời. Các huyện, thị xã đều ban hành kế hoạch, quyết định thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.

Hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức an toàn thực phẩm được Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm các huyện, thị xã quan tâm và triển khai tích cực với nhiều hình thức như: in, treo băng rôn tại trung tâm các xã, thị trấn; phát thanh qua hệ thống phát thanh khối, xóm; làm các phóng sự chuyên đề...

2. Thanh tra các cơ sở thực phẩm

Tổng số cơ sở được thanh tra 58 cơ sở, trong đó có 41 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và 17 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (*Danh sách tại Phụ lục kèm theo*).

Đoàn thanh tra liên ngành đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với 20 tổ chức, cá nhân vi phạm và chuyển hồ sơ cho các cơ quan chức năng đề nghị ra quyết định xử lý vi phạm hành chính theo đúng thẩm quyền, với tổng số tiền **172.500.000 đồng** (*Một trăm bảy mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

2.1. Ưu điểm

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là đối tượng thanh tra về cơ bản đã hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn thanh tra liên ngành thực hiện nhiệm vụ;

- Đa số các cơ sở được thanh tra đã nắm được các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; hồ sơ liên quan tới an toàn thực phẩm được chuẩn bị cơ bản đầy đủ, xuất trình khi đoàn yêu cầu.

- Các cơ sở đều nhận thức được các sai phạm mà đoàn đã chỉ ra, chấp hành việc xử lý của Đoàn và có trách nhiệm hơn trong việc hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

2.2. Tồn tại

- Một số cơ sở chưa chấp hành đầy đủ các quy định về thủ tục hành chính như: Kinh doanh dịch vụ ăn uống mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Sản xuất thực phẩm mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Kinh doanh hàng hóa có điều kiện mà không có giấy phép đăng ký kinh doanh theo quy định.

- Một số cơ sở chấp hành chưa đầy đủ các quy định về điều kiện chế biến, bảo quản; điều kiện kinh doanh, như: Sử dụng người trực tiếp chế biến thức ăn không đội mũ, đeo khẩu trang; không sử dụng găng tay khi tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không có hoặc không đầy đủ giá, kệ, biển tên, nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh; Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật về chế độ kiểm thực 3 bước; Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật về lưu mẫu thức ăn; Dụng cụ thu gom chất thải rắn không có nắp đậy; Nơi kinh doanh, bày bán, bảo quản thực phẩm bị côn trùng, động vật gây hại xâm nhập; Sử dụng dụng cụ thu gom chất thải rắn không có nắp đậy; Không có ủng hoặc giày, dép sử dụng riêng trong khu vực sản xuất thực phẩm; Bảo quản sản phẩm thực phẩm không phù hợp với điều kiện bảo quản ghi trên nhãn của sản phẩm.

- Một số cơ sở vi phạm chưa thực hiện chấp hành nộp phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm (*Cơ sở Võ Văn Thắng, địa chỉ: Khối 6, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, kinh doanh gạo, nép; Cơ sở Nguyễn Thị Hòa, địa chỉ: Khối Bắc Mỹ, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, kinh doanh dịch vụ ăn uống; Công ty TNHH TM&DV An Mạnh, địa chỉ: Khối 3, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, kinh doanh dịch vụ ăn uống*).

III. KẾT LUẬN

1. Hoạt động chính của Đoàn Thanh tra:

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho các cá nhân, tổ chức (*Đặc biệt là đối tượng thanh tra*) chấp hành các quy định pháp luật về đảm bảo ATTP.

- Đánh giá về công tác quản lý nhà nước về ATTP của các Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp huyện được kiểm tra, chỉ ra những nội dung làm được và chưa làm được; Hướng dẫn và chấn chỉnh một số hoạt động của các Ban chỉ đạo địa phương không phù hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Thực hiện thanh tra đúng quy trình, lập biên bản, chuyển hồ sơ vi phạm hành chính các vụ việc vi phạm và bàn giao cho các cơ quan chức năng đề nghị tiến hành xử phạt đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí kịp thời đưa tin về hoạt động thanh tra và công khai danh sách cơ sở vi phạm mà đoàn phát hiện.

Tuy nhiên, do thời gian thanh tra trùng với thời gian nghỉ lễ kéo dài dẫn đến thời gian thanh tra thực tế ngắn hơn so với kế hoạch, cùng với địa bàn thanh tra rộng, đối tượng thanh tra lớn nên kết quả thanh tra chưa bao quát được tối đa đối tượng sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ăn uống thực phẩm.

2. Thanh tra công tác QLNN của BCĐ An toàn thực phẩm cấp huyện

- Công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn một số huyện, thị xã còn hạn chế. Các huyện, thị xã, thành phố được kiểm tra chưa thống kê đầy đủ thông tin các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ, lẻ trên địa bàn mình quản lý, gây khó khăn trong công tác quản lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Công tác triển khai ký cam kết và tổ chức kiểm tra thực hiện ký cam kết đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP ở một số huyện (*Tương Dương, Quỳnh Lưu*) chưa được quan tâm đúng mức, đạt tỷ lệ thấp.

- Công tác thanh tra, kiểm tra một số huyện chưa hiệu quả; xử lý vi phạm chưa nghiêm, thiếu tính răn đe (*Huyện: Tương Dương, Hưng Nguyên, Quỳnh Lưu, Thanh Chương*). Nguyên nhân là do cán bộ làm công tác ATTP của cấp huyện, xã thiếu chuyên môn và nghiệp vụ thanh tra. Cán bộ quản lý an toàn thực phẩm tại tuyến huyện, xã đa phần còn kiêm nhiệm. Công tác phát hiện, xử lý vi phạm một số huyện còn hình thức, chưa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đặc biệt là tại tuyến xã.

3. Thanh tra tại các cơ sở thực phẩm

Đoàn thanh tra đã thực hiện thanh tra tại 58 cơ sở thực phẩm theo đúng quy định của Luật Thanh tra và các quy định của pháp luật hiện hành; đánh giá khách quan công tác đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở được thanh tra. Đoàn thanh tra đã phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính của 20 cơ sở vi phạm, chuyển hồ sơ đề nghị các cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Đa số các cơ sở được thanh tra đã nắm bắt được các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm. Các cơ sở vi phạm đã nhận thức được các sai phạm và hầu hết đã chấp hành nghiêm túc khắc phục các tồn tại mà Đoàn thanh tra chỉ ra, thực hiện nộp phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, có một số cơ sở vi phạm, sau khi Đoàn lập biên bản vi phạm hành chính và chuyển hồ sơ đến các cơ quan chức năng ra Quyết định xử phạt nhưng cơ sở chưa chấp hành Quyết

định xử phạt, cụ thể: Cơ sở Võ Văn Thắng, địa chỉ: Khối 6, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, kinh doanh gạo, nếp; Cơ sở Nguyễn Thị Hòa, địa chỉ: Khối Bắc Mỹ, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, kinh doanh dịch vụ ăn uống; Công ty TNHH TM&DV An Mạnh, địa chỉ: Khối 3, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

IV. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN SAU THANH TRA

Trên cơ sở báo cáo của Đoàn Thanh tra liên ngành theo Quyết định số 26/QĐ-UBND, yêu cầu các sở ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện tốt một số nội dung sau:

4.1. Đối với BCĐ liên ngành An toàn thực phẩm các cấp

- BCĐ liên ngành về an toàn thực phẩm tại các huyện, thị xã, thành phố cần tiếp tục vào cuộc tích cực, quyết liệt; Quan tâm toàn diện các vấn đề ATTP, trong đó tập trung vào các khâu thiết yếu ảnh hưởng lớn đến sức khỏe người tiêu dùng, chỉ đạo triển khai từ gốc vấn đề.

- Tiếp tục gắn trách nhiệm với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn; Tăng cường công tác truyền thông với nhiều hình thức hơn, đặc biệt là công khai các hành vi vi phạm của các cơ sở thực phẩm trên các phương tiện thông tin nhằm nâng cao ý thức của người dân, ý thức tự giác chấp hành đảm bảo ATTP.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cấp cơ sở (xã/phường/thị trấn đến tận thôn/xóm) trong công tác QLNN về ATTP, trong phát hiện tố giác, đấu tranh đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, chăn nuôi, chế biến, kinh doanh, dịch vụ ăn uống vi phạm về an toàn thực phẩm.

- Thực hiện nghiêm túc việc thống kê đầy đủ, chính xác thông tin các cơ sở và thực hiện ký cam kết theo phân cấp quản lý; kiểm tra việc thực hiện ký cam kết theo hướng dẫn của các bộ, ngành và Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 14/5/2019 của UBND tỉnh. Thực hiện chế độ báo cáo công tác quản lý vật tư nông nghiệp, đảm bảo ATTP theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chú trọng thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất để phát hiện kịp thời các sai phạm trong quản lý an toàn thực phẩm. Tổ chức giám sát hoạt động của các đoàn đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc, tránh chồng chéo, đặc biệt tình trạng hoạt động thanh tra, kiểm tra gây khó khăn cho cơ sở sản xuất, kinh doanh, gây bức xúc cho dư luận.

- Tiếp tục xây dựng các mô hình điểm về đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn; đầu tư kinh phí, nguồn nhân lực phục vụ cho công tác an toàn thực phẩm ngày một hiệu quả.

- Đối với các địa phương có cơ sở bị xử phạt về an toàn thực phẩm, yêu cầu giám sát, đôn đốc việc chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

của các ngành chức năng. Trường hợp cơ sở không chấp hành nộp phạt vi phạm, BCĐ liên ngành cấp huyện chỉ đạo các ban, ngành có liên quan tổ chức cưỡng chế theo quy định của pháp luật. Báo cáo kết quả về Sở Y tế - Cơ quan thường trực về ATTP trước ngày 10/5/2021.

- Hàng năm, cần đánh giá công tác thanh tra liên ngành; đề xuất khen thưởng kịp thời cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; cũng như các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc tố giác hành vi vi phạm về ATTP.

4.2. Đối với các Sở, ngành: Y tế; Nông nghiệp và PTNT; Công thương:

- Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu, ban hành các văn bản, chính sách thực hiện công tác quản lý về ATTP; rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật về ATTP; hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh, liên kết các chuỗi giá trị nông sản chất lượng cao, đảm bảo ATPT.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với nguồn gốc các nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, chú trọng thanh tra, kiểm tra các cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, sản xuất thực phẩm.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát cấp huyện trong việc quản lý các cơ sở nhỏ lẻ thuộc thẩm quyền quản lý theo phân công trách nhiệm của mỗi ngành.

- Cần tiếp tục phối hợp, tổ chức tập huấn cho các cán bộ thuộc các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm tuyến huyện, xã về nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra; đảm bảo công tác thanh tra, kiểm tra từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện, xã được triển khai đồng bộ, hiệu quả; Đặc biệt là việc phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm ATTP, tạo sự răn đe và truyền thông lan tỏa trong cộng đồng.

4.3. Đối với các cơ sở thực phẩm

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật trong việc đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại cơ sở nhằm đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng. Đặc biệt, đối với các cơ sở vi phạm đã bị đoàn thanh tra xử lý theo quy định của pháp luật: Khắc phục ngay những tồn tại mà Đoàn thanh tra đã nêu ra; chấp hành nghiêm túc các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà các cơ quan chức năng đã ban hành.

Trên đây là Kết luận về kết quả thanh tra việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021 trên địa bàn tỉnh Nghệ An. UBND tỉnh Nghệ An báo cáo Bộ Y tế, Văn phòng Chính phủ; Đồng thời yêu cầu các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời.



Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương chịu trách nhiệm báo cáo UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện kết luận theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- BCĐ VSATTP TW;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, PVP.VX UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Các Sở: Y tế; NN và PTNT; Công thương;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Các cơ sở được thanh tra;
- Báo Nghệ An, Đài PTTH tỉnh;
- Chi cục ATVSTP tỉnh;
- CV: KGVX (Toàn);
- Lưu: VT - UB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long

**PHỤ LỤC: THÔNG TIN CÁC CƠ SỞ ĐƯỢC THANH TRA VỀ ATTP DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN
VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN NĂM 2021**

(Kèm theo Kết luận số 172/KL-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh Nghệ An)

| STT | Tên cơ sở được thanh tra | Địa chỉ | Loại hình | Lỗi vi phạm | Xử phạt (triệu đồng) |
|-----|--|---|-------------------------------|--|----------------------|
| 1 | Hộ kinh doanh Phở Khoa | Xóm 14, xã Nghi Phú, TP Vinh | KD Dịch vụ ăn uống | Không thực hiện đúng quy định của pháp luật về lưu mẫu thức ăn | 4 |
| 2 | Siêu thị Âu Việt | Số 39 đường Lê Hồng Phong, TP Vinh | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 3 | Hộ kinh doanh Ngân's Fruits | Số 104, đường Hồng Bàng, TP Vinh | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 4 | Quán lẩu Tuấn Phát | Khối 15, phường Trung Đô, TP Vinh | KD Dịch vụ ăn uống | Sử dụng người trực tiếp chế biến thức ăn mà không đội mũ, đeo khẩu trang; Dụng cụ thu gom chất thải rắn không có nắp đậy | 6 |
| 5 | Hộ kinh doanh Nguyễn Cảnh Dũng | Khối 4, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò | Kinh doanh hải sản | Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không đầy đủ giá, kệ, biển tên, nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh | 6 |
| 6 | Hộ kinh doanh Bùi Văn Thọ | Khối 4, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò | Kinh doanh hải sản | Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không đầy đủ giá, kệ, biển tên, nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh | 6 |
| 7 | Hộ kinh doanh Đinh Thị Thư | Khối Hiếu Hợp, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | Bảo quản sản phẩm thực phẩm không phù hợp với điều kiện bảo quản ghi trên nhãn của sản phẩm đó | 7 |
| 8 | Hộ kinh doanh Nguyễn Hữu Tuấn | Khối Hiếu Hợp, phường Nghi Thu, thị xã Cửa Lò | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | Nơi kinh doanh, bày bán, bảo quản thực phẩm bị côn trùng, động vật gây hại xâm nhập | 2 |
| 9 | Hộ kinh doanh Trần Văn Hiền | Xóm Hồng Thái, huyện Nam Đàn | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không đầy đủ nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh | 2 |
| 10 | Công ty CP Thực phẩm KBT-Chi nhánh Nghệ An | Xóm 11, xã Nam Nghĩa, huyện Nam Đàn | Sản xuất giò | | 0 |
| 11 | Công ty CP TM&DV An | Khối 3, thị trấn Hưng Nguyên, | KD Dịch vụ ăn uống | Không thực hiện chế độ kiểm thực | 8 |



| STT | Tên cơ sở được thanh tra | Địa chỉ | Loại hình | Lỗi vi phạm | Xử phạt (triệu đồng) |
|-----|--|---|-------------------------------|---|----------------------|
| | Mạnh | huyện Hưng Nguyên | | 3 bước | |
| 12 | Công ty TNHH SX&TM Mom Beauty | Xóm Mỹ Thượng, xã Hưng Lộc, TP Vinh | Sản xuất ngũ cốc | Sản xuất thực phẩm mà không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm | 30 |
| 13 | Hộ kinh doanh Nhà hàng Lam Giang | Số 37, đường Duy Tân, phường Hưng Phúc, TP Vinh | KD Dịch vụ ăn uống | | 0 |
| 14 | Trung tâm mua sắm Chợ Sen | Xóm Nam Sơn, xã Vân Diên, huyện Nam Đàn | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 15 | Công ty TNHH EB Vinh-Siêu thị Big C Vinh | Số 2 đường Quang Trung, TP Vinh | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 16 | Hộ kinh doanh cá thể Lê Thị Nhung | Thôn 6, xã Diễn Kỳ, huyện Diễn Châu | Kinh doanh gạo, nếp | Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không đầy đủ giá, kệ, nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh | 5 |
| 17 | Hộ kinh doanh Trương Sỹ Khoa | Thôn 6, xã Diễn Kỳ, huyện Diễn Châu | Kinh doanh gạo, nếp | Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không đầy đủ giá, kệ, nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh | 6 |
| 18 | Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thùy (Đại lý Thủy Thỏa) | Số 3A đường Lê Lợi, TP Vinh | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 19 | Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hà (Karaoke Vertu) | Số 78, đường Nguyễn Thị Minh Khai, TP Vinh | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 20 | Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hòa | Khối Bắc Mỹ, phường Quỳnh Thiện, TX Hoàng Mai | KD Dịch vụ ăn uống | Kinh doanh dịch vụ ăn uống mà không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm | 12,5 |
| 21 | Khách sạn Đức Tài Tâm Đạt | Khối 5, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu | KD Dịch vụ ăn uống | | 0 |
| 22 | Hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Vân | Khối 9, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu | Kinh doanh thủy sản | | 0 |
| 23 | Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Tâm | Khối 9, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | Kinh doanh hàng hóa có điều kiện mà không có giấy phép kinh doanh theo quy định | 10 |

✓

| STT | Tên cơ sở được thanh tra | Địa chỉ | Loại hình | Lỗi vi phạm | Xử phạt (triệu đồng) |
|-----|--|--|--------------------------------|---|----------------------|
| 24 | Hộ kinh doanh Trần Văn Trầm | Xóm 6, xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu | Kinh doanh gạo, nếp | | 0 |
| 25 | Hộ kinh doanh Phạm Thị Mai | Số 05, đường Nguyễn Cảnh Chân, phường Hồng Sơn, TP Vinh | Kinh doanh hành, tỏi | | 0 |
| 26 | Hộ kinh doanh Quang Thái (nhà hàng dê Vườn Xoài) | Số 38, đường Nguyễn Bình Khiêm, TP Vinh | KD Dịch vụ ăn uống | Sử dụng người trực tiếp chế biến thức ăn mà không đội mũ, đeo khẩu trang; Không thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước | 6 |
| 27 | Công ty CP Thực phẩm sạch Bình An | Số 23, đường Nguyễn Cảnh Quế, phường Thu Thủy, TX Cửa Lò | Kinh doanh thực phẩm đông lạnh | | 0 |
| 28 | Công ty TNHH MTV Thực phẩm Masan | Khu B, Khu công nghiệp Nam Cẩm, KTT Đông Nam, huyện Nghi Lộc | Sản xuất thực phẩm | | 0 |
| 29 | Công ty TNHH Sơn Đan Nghệ An | Khối 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 30 | Hộ kinh doanh Võ Văn Thắng | Khối 6, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương | Kinh doanh gạo, nếp | Kho chứa đựng thực phẩm có côn trùng, động vật gây hại xâm nhập | 6 |
| 31 | Hộ kinh doanh Nguyễn Kim Hòa | Khối Tây Hồ 1, phường Quang Tiến, TX Thái Hòa | KD Dịch vụ ăn uống | | 0 |
| 32 | Công ty CP Thương mại tổng hợp Diễn Châu | Khối 4, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu | KD Dịch vụ ăn uống | | 0 |
| 33 | Trung tâm thương mại Phú Diễn (Chi nhánh Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 Điện Biên) | Khối 4, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 34 | Hộ kinh doanh Phan Thị Huệ | Khối Tân Lộc, phường Hưng Dũng, TP Vinh | Kinh doanh hải sản đông lạnh | | 0 |
| 35 | Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Công | Xóm Mẫu Lâm, xã Hưng Lộc, TP Vinh | Kinh doanh gạo, nếp | | 0 |

| STT | Tên cơ sở được thanh tra | Địa chỉ | Loại hình | Lỗi vi phạm | Xử phạt (triệu đồng) |
|-----|---|---|-------------------------------|--|----------------------|
| 36 | Bếp ăn tập thể (BV Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An) | Xã Nghi Phú, TP Vinh | Bếp ăn tập thể | | 0 |
| 37 | Mai Thái Sơn | Khối 1, phường Thu Thủy, TX Cửa Lò | Kinh doanh thủy sản | | 0 |
| 38 | Chi nhánh Công ty TNHH MM Mega Market tại Nghệ An | Đường ven sông Lam, phường Bến Thủy, TP Vinh | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 39 | Hộ kinh doanh Võ Hoàng Anh | Số 129, đường Hà Huy Tập, TP Vinh | Kinh doanh thủy sản | | 0 |
| 40 | Hộ kinh doanh Siêu thị Nhật Bản | Số 95, đường Lê Lợi, TP Vinh | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 41 | Hộ kinh doanh cửa hàng Hải sản Hàng Duy | Số 164, đường Hồng Bàng, TP Vinh | Kinh doanh thủy sản | | 0 |
| 42 | Công ty TNHH Kiều Hào Trang | Biệt thự 203, Khu đô thị Vinh Tân, Phường Vinh Tân, TP Vinh | KD Dịch vụ ăn uống | | 0 |
| 43 | Hộ kinh doanh Phạm Thị Hồng | Số 154, đường Mai Hắc Đế, TP Vinh | KD Dịch vụ ăn uống | Sử dụng người trực tiếp chế biến thức ăn mà không đội mũ; Không thực hiện đúng quy định của pháp luật về chế độ kiểm thực 3 bước | 6 |
| 44 | Cơ sở kinh doanh Trần Thị Anh Tuấn | Số 06, đường Phan Bội Châu, phường Lê Lợi, TP Vinh | Kinh doanh gạo, nếp | | 0 |
| 45 | Hộ kinh doanh cá thể Nguyễn Thị Lương | Thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành | Kinh doanh thực phẩm tổng hợp | | 0 |
| 46 | Hộ kinh doanh Phạm Thị Liên | Khối 3, Thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành | KD Dịch vụ ăn uống | | 0 |
| 47 | Hộ kinh doanh Trần Văn Luật | Khối Hải Giang II, phường Nghi Hải, TX Cửa Lò | Kinh doanh thủy sản | | 0 |
| 48 | Công ty TNHH MTV Xây dựng và dịch vụ Sông Lam | Phường Nghi Hải, TX Cửa Lò | KD Dịch vụ ăn uống | | 0 |
| 49 | Hộ kinh doanh Hà Vinh | Số 52, đường Nguyễn Phong | Kinh doanh trái cây | | 0 |

| STT | Tên cơ sở được thanh tra | Địa chỉ | Loại hình | Lỗi vi phạm | Xử phạt (triệu đồng) |
|-----|--|---|---------------------|---|----------------------|
| | Fruits | Sắc, TP Vinh | | | |
| 50 | Hộ kinh doanh Oanh Thắng Fruits | Số 19, đường Lê Hồng Phong, TP Vinh | Kinh doanh trái cây | | 0 |
| 51 | Hộ kinh doanh Trương Thị Ngọc Thúy | Số 78, đường Nguyễn Thái Học, TP Vinh | KD Dịch vụ ăn uống | Thực hiện không đúng quy định của pháp luật về chế độ kiểm thực 3 bước | 4 |
| 52 | Trần Thị Xuân | Xóm Hồng Yên, xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu | Kinh doanh thủy sản | | 0 |
| 53 | Hộ kinh doanh Dương Văn Đậu | Khối 1, phường Thu Thủy, TX Cửa Lò | Kinh doanh thủy sản | | 0 |
| 54 | Hộ kinh doanh Nguyễn Minh Hoàng | Xóm Khánh Đông, xã Nghi Khánh, huyện Nghi Lộc | Kinh doanh thủy sản | | 0 |
| 55 | Hộ kinh doanh Hồ Văn Khoa | Khối Hồng Phong, phường Quỳnh Phương, TX Hoàng Mai | Chế biến thủy sản | Người tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm mà không đội mũ, đeo khẩu trang; Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không có biển tên, nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh | 8 |
| 56 | Công ty TNHH Chè Truyền Thông | Xóm Trường Sơn, xã Thanh Mai, huyện Thanh Chương | Sản xuất chè | Sản xuất thực phẩm mà không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP | 30 |
| 57 | HTX Nông nghiệp, chế biến chè Thanh Mai | Khối 1, phường Hồng Sơn, TP Vinh | Sản xuất chè | Không có ủng hoặc giày, dép sử dụng riêng trong khu vực sản xuất thực phẩm | 8 |
| 58 | Hộ kinh doanh Trần Thị Tám | Xóm Trung Hồng, xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu | Kinh doanh thủy sản | | 0 |